

TÒA ÁN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TỈNH ĐẮK LẮK

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 46/2025/HS-PT

Ngày 28 - 02 - 2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhung.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Bằng và bà Nguyễn Thị My My.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Việt – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Trần Quyết Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2025/TLPT-HS ngày 13 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo Thái Văn Đ, về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 76/2024/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Thái Văn Đ. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1995, tại: Tỉnh An Giang. Nơi cư trú: Ấp P, xã A, huyện T, tỉnh An Giang. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 08/12. Con ông Thái Văn D, sinh năm 1966 và con bà Lại Thị N, sinh năm 1968. Gia đình bị cáo có 04 anh, chị em ruột, bị cáo là con thứ ba trong gia đình. Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/9/2024 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Ông Y Ngoãn N1 (Chết)

Đại diện hợp pháp của bị hại:

1/ Bà H Prễn N2, sinh năm 1949 Địa chỉ: Buôn P, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt)

2/ Bà H Pren N3, sinh năm 1996. Địa chỉ: Buôn Đ, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt)

Đại diện theo ủy quyền của đại diện bị hại: Ông Y Sen N4, sinh năm 1965. Địa chỉ: Buôn P, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt)

- Người làm chứng:

1/ Bà Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1968. (vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.
2/ Anh Y Si Nai N5, sinh năm 1989 (vắng mặt)
Địa chỉ: Buôn K, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 50 phút ngày 31/08/2024, Thái Văn Đ đã có giấy phép lái xe hạng C số 7890144012946 do Sở giao thông vận tải tỉnh A cấp ngày 03/09/2020 điều khiển xe ô tô tải biển số 67H - 027.17 chở sầu riêng lưu thông trên Quốc lộ B theo hướng huyện E đi thành phố B. Khi đến Km 130 + 610 Quốc lộ B thuộc thôn T, xã E, huyện K, Đ phát hiện xe mô tô biển số 47L3 - 9023 do Y Ngoãn N1 điều khiển đang lưu thông phía trước cùng chiều. Lúc này mặc dù đang có nhiều phương tiện lưu thông theo chiều ngược lại nhưng Đ vẫn điều khiển xe ô tô vượt bên trái xe mô tô biển số 47L3 - 9023 do Y Ngoãn N1 điều khiển để đi lên phía trước. Khi đang vượt do khoảng cách giữa 02 xe qua gần nên Đ đã để phần mặt ngoài bánh trước bên phải đầu xe ô tô do mình điều khiển va chạm với phần bên trái bánh trước của xe mô tô do Y Ngoãn N1 điều khiển làm cho xe mô tô biển số 47L3 - 9023 và Y N6 ngã xuống đường. Hậu quả, Y Ngoãn N1 bị bánh xe phía sau bên phải của xe ô tô biển 67H - 027.17 cán qua phần đầu, chết tại chỗ; xe mô tô biển số 47L3 - 9023 bị hư hỏng.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra trên đoạn đường thẳng tại K + 610 Quốc lộ B, thuộc thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Mặt đường Quốc lộ 26 được trải bê tông nhựa tương đối bằng phẳng rộng 8,00m, ở vị trí giữa đường có vạch sơn đơn màu vàng đứt quãng chia mặt đường thành hai phần đường xe chạy ngược chiều nhau. Phần đường bên phải theo hướng huyện E đi Thành phố B rộng 4,00m. Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn không có chướng ngại vật che khuất tầm nhìn, không có biển báo hiệu giao thông đường bộ.

Căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường, các dấu vết để lại trên phương tiện, tử thi và lời trình bày của những người có liên quan xác định:

Điểm va chạm đầu tiên giữa xe ô tô tải biển số 67H - 027.17 với xe mô tô biển số 47L3 - 9023 là va chạm giữa mặt ngoài lốp trước bên phải đầu xe ô tô tải biển số 67H - 027.17 với phần bên trái bánh trước xe mô tô biển số 47L3 - 9023. Hình chiếu vuông góc điểm va chạm đầu tiên của hai phương tiện xuống mặt đường nằm trên phần đường bên phải Quốc lộ B theo hướng huyện E đi Thành phố B. Đo từ hình chiếu vuông góc điểm va chạm đầu tiên đến mép đường bên phải là 1,60m, đo đến đầu vết cày 2 là 2,00m và đo đến hình chiếu vuông góc đầu tâm trục bánh trước của xe mô tô biển số 47L3 - 9023 xuống mặt đường là 7,45m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn:

- Xe ô tô tải biển số 67H - 027.17: Mặt ngoài lốp xe phía trước bên phải bị vết trượt xước cao su, có chiều hướng từ trước ra sau; Khung kim loại bảo vệ thùng dầu bên phải thân xe có 03 vết trầy xước mài mòn kim loại; mặt lốp tiếp xúc với mặt đường của lốp ngoài phía sau bên phải có vết hằn cao su bám chất dịch; mặt

lốp tiếp xúc với mặt đường của lốp trong phía sau bên phải có vết bám dính chất nhầy.

- Xe mô tô biển số 47L3 - 9023: Đầu thanh kim loại gắn gương chiếu hậu bên trái bị vết mài mòn kim loại; Đầu tay lái bên trái bị vết mài mòn kim loại; Tầm chắn bùn phía trước của bánh trước bị đẩy cong từ trái sang phải lệch 05cm so với vị trí ban đầu, trên bề mặt có vết xước nhựa; Mặt ngoài đầu dưới phuộc nhún phía trước bên trái của bánh trước bị vết mài mòn bong tróc sơn có chiều hướng từ trước ra sau; Góc để chân trước bên trái bị đẩy cong từ trước ra sau 10cm so với vị trí ban đầu, đầu gác để chân có vết mài mòn cao su và mài mòn kim loại; Hộp nhựa mặt nạ phía trước đầu xe bị vỡ hoàn toàn.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 227/KLGĐTT - PY ngày 16/09/2024 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Đ đã kết luận nguyên nhân tử vong đối với Y Ngoãn N1: Chấn thương sọ não nặng. Chấn thương hàm mặt. Nhiều thương tích khác do tai nạn giao thông.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 76/2024/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Thái Văn Đ phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Thái Văn Đ 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 03/12/2024, bị cáo Thái Văn Đ có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng: Mức hình phạt 01 (một) năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Thái Văn Đ, xử phạt bị cáo Đ 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì thêm mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ pháp lý để xác định: Khoảng 14 giờ 50 phút ngày 31/08/2024, Thái Văn Đ đã có giấy phép lái xe hạng C số 7890144012946 do Sở giao thông vận tải tỉnh A cấp ngày 03/09/2020 điều khiển xe ô tô tải biển số 67H - 027.17 chở sào riêng lưu thông trên Quốc lộ B theo hướng huyện E đi thành phố B. Khi đến Km 130 + 610 Quốc lộ B thuộc thôn T, xã E, huyện K, Đ phát hiện xe mô tô biển số 47L3 - 9023 do Y Ngoãn N1 điều khiển đang lưu thông phía trước cùng chiều. Lúc này mặc dù đang có nhiều phương tiện lưu thông theo chiều ngược lại nhưng Đ vẫn điều khiển xe ô tô vượt bên trái xe mô tô biển số 47L3 - 9023 do Y Ngoãn N1 điều khiển để đi lên phía trước. Khi đang vượt do khoảng cách giữa 02 xe qua gần nên Đ đã để phần mặt ngoài bánh trước bên phải đầu xe ô tô do mình điều khiển va chạm với phần bên trái bánh trước của xe mô tô do Y Ngoãn N1 điều khiển làm cho xe mô tô biển số 47L3 - 9023 và Y N6 ngã xuống đường. Hậu quả, Y Ngoãn N1 bị bánh xe phía sau bên phải của xe ô tô biển 67H - 027.17 cán qua phần đầu, chết tại chỗ; xe mô tô biển số 47L3 - 9023 bị hư hỏng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Thái Văn Đ vi phạm Luật Giao thông đường bộ, hậu quả làm chết 01 người. Do đó, cấp sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo Thái Văn Đ về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2]. Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Thái Văn Đ, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Mức hình phạt 01 (một) năm tù mà Toà án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là thoả đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Quá trình điều tra và tại các phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại và được gia đình bị hại làm đơn xin bãi nại. Xét thấy, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm về biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo Thái Văn Đ.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong và đại diện gia đình bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

[4]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Thái Văn Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Thái Văn Đ – sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 76/2024/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

[2]. Điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo **Thái Văn Đ** 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Thái Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện T, tỉnh An Giang để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự hai lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới, thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

[3]. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Bị cáo Thái Văn Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5]. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Krông Pắc;
- Công an tỉnh Đắk Lắk (LLTP);
- VKSND huyện Krông Pắc;
- Sở Tư Pháp tỉnh Đắk Lắk;
- THA hình sự huyện Krông Pắc;
- CC THADS huyện Krông Pắc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Công thông tin điện tử Tòa án.

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nhung